TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HS-PT
Ngày 10-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐĂK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân chiến và ông Võ Văn Vinh
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo Nông Thị S và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2022/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nông Thị S (tên gọi khác: N), sinh năm 1988 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn 04, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; con ông Nông Đinh N (đã chết) và bà Lương Thị Đ; chưa có chồng và con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số: 66/2018/HS-ST ngày 28-11-2008 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa), tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội *"Tàng trữ tái phép chất ma túy"*; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-6-2022 - Có mặt.

2. Phạm Văn B, sinh năm 1974 tại tỉnh Nam Định; nơi thường trú: Xóm 17, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện nay: Thôn 05, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là chị Phạm Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-6-2022 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nông Thị S và Phạm Văn B có mối quan hệ quen biết và là người nghiện ma túy. Tháng 5 năm 2022, B đưa cho S 500.000đồng để mua ma túy cùng sử dụng. Ngày 02-6-2022, S đi xe khách đến thành phố Hồ Chí Minh tìm mua ma túy. Khoảng 07 giờ ngày 03-6-2022, S gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch trao đổi bán ma túy và đồng ý mua số tiền 2.500.000đồng. Sau khi mua

được ma túy, S về nhà tại thôn 04, xã Đ, chia thành nhiều phần đựng trong túi nilon Zipper nhỏ và cất giấu trong túi áo mặc trên người.

Đến khoảng 08 giờ ngày 06-6-2022, S mang theo ma túy, 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân tiểu ly và những dụng cụ liên quan việc sử dụng ma túy đến nơi B đang ở tại thôn 05, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông và nói với B đã mua 2.500.000đồng ma túy. Sau đó, S vào phòng ngủ nhà B lấy ra 01 gói ma túy để sử dụng và nằm tại giường, B bên ngoài đi vào phòng thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy còn một ít nên đã sử dụng hết. Khoảng 09 giờ ngày 07-6-2022, trong khi B đang dọn dẹp ngoài phòng khách, S lấy ra 01 gói ma túy tiếp tục sử dụng và nằm trên giường chơi game. Sau khi, B dọn dẹp xong đi vào phòng ngủ thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy còn một ít ma túy nên tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, B đi mua nước uống, S lấy ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Cư Jút phát hiện lập biên bản và đã thu giữ: 26 túi nilon Zipper, bên trong chứa chất tinh thể trong suốt của Nông Thị S, 03 mảnh túi nilon Zipper sử dụng để đựng 26 gói Zipper và các vật dụng khác.

Bản kết luận giám định số: 90/KL-KTHS ngày 13-6-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 26 túi Zipper, tổng khối lượng 1,9892 gam, là Methamphetamine.

Bản án hình sự sơ thẩm số : 42/2022/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nông Thị S và Phạm Văn B phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nông Thị S 02 năm tù và xử phạt Phạm Văn B 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02-12-2022, các bị cáo Nông Thị S và Phạm Văn B kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm , các bị cáo S và B đều giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Các bị cáo S và B không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án số: 42/2022/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã kết án các bị cáo Nông Thị S và Phạm Văn B về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nông Thị S và Phạm Văn B, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Đối với bị cáo S: Ngày 28-11-2008, bị cáo S đã bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội *"Tàng trữ tái phép chất ma túy"*, mới được xóa án tích thời gian ngắn, lại tiếp tục phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* với khối lượng ma túy 1,9892 gam. Do

đó, Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã xử phạt bị cáo S 02 năm tù, là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo S không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác, do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo.

[2.2]. Đối với bị cáo B: Hồ sơ vụ án ghi nhận tài liệu ông Phạm Văn T là cha đẻ của bị cáo được cấp *"Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến",* theo quy định tại Điều 2 Quyết định số: 49/2015/QĐ-TTg ngày 14-10-2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc trường hợp là người có công với cách mạng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng chưa được Tòa án cấp sơ xem xét, đánh giá. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo B.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Thị S, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn B, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số : 42/2022/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút về phần hình phạt đối với bị cáo B.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nông Thị S 02 *(Hai)* năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 07-6-2022.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Phạm Văn B 01 *(Một)* năm 03 *(Ba)* tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08-6-2022.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án : Buộc bị cáo Nông Thị S phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Cư Jút;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lương Đức Dương